

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2019/HS-ST**
Ngày 19/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

2/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Lý Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2019 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Minh C; sinh năm 1981; Nơi cư trú: ấp VT B, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn Nh (chết) và bà Huỳnh Thu B, sinh năm 1959; Vợ tên Trần Thị M, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị **Trần Thị M**; sinh năm 1978 (có mặt)

Trú tại: ấp VT B, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG

Người làm chứng: Bà **Huỳnh Thu B**; sinh năm 1959 (có mặt)

Trú tại: Số 164 ấp VT B, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 12 năm 2018 Bùi Minh C sau khi đi làm về đến nhà tại ấp VT B, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG thì xảy ra mâu thuẫn với chị Trần Thị M (vợ của C) về việc C nhận lương chỉ rút trong thẻ ATM đưa cho chị M 15 triệu và giữ lại 04 triệu trong thẻ để chi xài cá nhân, C và chị M cự cãi với nhau, C đưa tay phải lên đánh chị M nhưng chưa đánh được thì bị chị M dùng ổ khóa cửa có sẵn trong nhà ném C nhưng không trúng rồi bỏ chạy ra trước hàng B, C đuổi theo chụp lấy 01 tấm ván gỗ hình chữ nhật có chiều dài 90^{cm}, ngang 30^{cm}, dày 02^{cm}, một đầu tấm ván bị khuyết 02 bên dùng làm thang dẫn xe mô tô vào trong nhà đánh 01 cái vào người của chị M, chị M đưa tay trái lên đỡ thì bị trúng vào cẳng tay.

Sau khi gây thương tích cho chị M, C để tấm ván trên tại hiện trường, còn M thì đến phòng khám tư nhân ở Rạch Sỏi chụp XQ phát hiện tay trái bị gãy 1/3 xương trụ. Ngày 07 tháng 12 năm 2018, M đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị, đến ngày 08 tháng 12 năm 2018 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 121/KL-PY ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang đối với chị Trần Thị M, sinh năm 1978 đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng mặt không có dấu vết thương tích do đả thương.
- Gãy kín 1/3 trên xương trụ trái. Hiện tại không di lệch trục nhưng xương chưa liền.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10%.

3. Vật gây thương tích:

- Vùng mặt không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở kết luận vật gây thương tích.

- Thương tích gãy xương trụ tay trái do vật tày diện giới hạn gây nên. Vật chứng (Tấm ván gỗ) gửi giám định gây được thương tích trên”.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 tấm ván dài 90^{cm}, ngang 30^{cm}, dày 02^{cm}, 01 đầu tấm ván bị khuyết 02 bên là vật chứng liên quan vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện tại, chị Trần Thị M không yêu cầu bị cáo Bùi Minh C phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi khác, do đó không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT- VKS-CT ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Bùi Minh C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Minh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Minh C** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 tấm ván dài 90^{cm}, ngang 30^{cm}, dày 02^{cm}, 01 đầu tấm ván bị khuyết 02 bên.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 03/12/2018 Bùi Minh C đi làm về nhà ở ấp VT B, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG thì xảy ra mâu thuẫn với chị Trần Thị M (là vợ của C) về việc

rút tiền lương trong thẻ ATM. Trong lúc cự cãi C đưa tay lên định đánh chị M thì bị chị M lấy ổ khóa cửa ném về hướng C nhưng không trúng và bỏ chạy ra trước hàng B. C chạy đuổi theo và chụp lấy tấm ván gỗ hình chữ nhật có chiều dài 90^{cm}, ngang 30^{cm}, dày 02^{cm}, một đầu tấm ván bị khuyết 02 bên đánh 01 cái trúng vào tay trái chị M. Hậu quả làm cho sức khỏe chị M bị suy giảm theo như kết quả giám định pháp y là 10%. Đối chiếu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: a) *Dùng hung khí nguy hiểm* Như vậy hành vi dùng tấm ván gỗ là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho chị M làm cho sức khỏe chị M bị suy giảm 10% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng quý giá không gì thay thế được nên mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật điều bị pháp luật nghiêm trị. Thế nhưng chỉ vì một chút mâu thuẫn nhỏ trong gia đình và do tức giận việc chị M lấy ổ khóa cửa ném về phía bị cáo mà bị cáo không kiềm được được bản thân cố ý lấy tấm ván gỗ dùng để làm thang dẫn xe lên hàng ngày đánh trúng vào tay trái chị M 01 cái làm cho chị M bị gãy 1/3 xương trụ, sức khỏe suy giảm là 10%. Trong vụ án này cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được tấm gỗ mà bị cáo dùng đánh bị hại là hung khí nguy hiểm có thể đe dọa trực tiếp đến sức khỏe cũng như tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện điều này cho thấy bị cáo đã xem thường pháp luật cũng như sức khỏe của người khác. HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối

cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa người bị hại chị Trần Thị M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 tấm ván dài 90^{cm}, ngang 30^{cm}, dày 02^{cm}, 01 đầu tấm ván bị khuyết 02 bên đây là hung khí mà bị cáo sử dụng để gây án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Bùi Minh C 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Minh C cho Ủy Bn nhân dân xã VHH, huyện CT, tỉnh KG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 tấm ván dài 90^{cm}, ngang 30^{cm}, dày 02^{cm}, 01 đầu tấm ván bị khuyết 02 bên.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 26/QĐ-VKS-CT ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Bùi Minh C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong